

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

Số: 490 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện  
Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI  
về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019*

*Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16 tháng 10 năm 2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI nhiệm kỳ 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 4310/TTr-VP ngày 03 tháng 3 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Văn phòng UBND tỉnh triển khai và theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- BCĐ.CCHC Chính phủ;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT:TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT;
- Lưu: VT.VP UBND tỉnh.

(VAN) 15

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Ngọc



## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI  
về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ-UBND  
ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Tạo sự thống nhất cao, đồng bộ trong việc triển khai cụ thể hoá những nội dung của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 22/12/2020 của của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI liên quan đến công tác cải cách hành chính (CCHC) nhằm nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

b) Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, cải thiện thứ hạng và nâng cao chất lượng các chỉ số phản ánh nền hành chính của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025.

c) Cải thiện chất lượng dịch vụ hành chính công; thiết lập môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch; tạo sự cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp và tạo dựng niềm tin vững chắc giữa nhà đầu tư, các tổ chức và Nhân dân với chính quyền; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; tăng cường công tác hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận với các thông tin về cơ chế, chính sách dịch vụ hành chính công của tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

a) Chương trình này được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã, có sự chỉ đạo xuyên suốt của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm xác định rõ nội dung của từng nhiệm vụ, kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, địa phương mình để thực hiện có hiệu quả.

b) Việc triển khai thực hiện bám sát các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025, tạo ra sự đột phá trong công tác CCHC và kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại... góp phần cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh, nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh trong những năm tới.

*Handwritten mark*

c) Xác định nội dung công việc gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 liên quan đến công tác CCHC. Bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu đã nêu trong Chương trình. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai, thực hiện.

d) Nâng cao chất lượng công tác CCHC bảo đảm hiệu quả, thiết thực, đúng tiến độ; không thực hiện hình thức, không chạy theo thành tích, nói đi đôi với làm trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Tập trung thực hiện CCHC ở ba lĩnh vực trọng điểm: Cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính và hiện đại hóa hành chính nhà nước. Phần đầu đến năm 2025 đạt được các mục tiêu cụ thể như sau:

1. 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo thẩm quyền của cơ quan hành chính các cấp bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, cụ thể và khả thi. Kiểm soát tốt để không ban hành các quy định về TTHC trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền địa phương mà không được các Luật giao cụ thể.

2. Mức độ hài lòng của Nhân dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC ở các lĩnh vực đạt tối thiểu 90%.

3. 100% tổ chức, bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện được sắp xếp tinh gọn, không chồng chéo chức năng nhiệm vụ; thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

4. 100% CBCCVC có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; phần đầu giảm 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020. Xây dựng phương án tự chủ để thực hiện giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với các lĩnh vực đã được Bộ, ngành hướng dẫn theo quy định.

6. 100% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và 50% TTHC được tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 (hồ sơ phát sinh trực tuyến) đạt tối thiểu 50%.

7. 100% cơ quan nhà nước các cấp vận hành có hiệu quả các hệ thống phần mềm đã được triển khai.

8. Tối thiểu 90% các văn bản, tài liệu không mật trao đổi giữa các cơ quan hành chính dưới dạng điện tử và có ứng dụng chữ ký số để chứng thực văn bản.

### III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

#### 1. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

a) Tổ chức tuyên truyền CCHC phải thực chất, tuyên truyền trước hết đội ngũ CBCCVC phải hiểu, sau đó mới tuyên truyền cho dân. Tuyên truyền phải gắn với lợi ích cụ thể của đối tượng được tuyên truyền. Đổi mới hình thức tuyên truyền, hạn chế các hình thức tuyên truyền truyền thống kém hiệu quả. Tăng cường các hình thức hỏi đáp trực tuyến trên Cổng hành chính công của tỉnh. Tổ chức đối thoại trực tiếp, trực tuyến qua nhiều kênh với cá nhân, tổ chức để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức với cơ quan nhà nước.

b) Thường xuyên cập nhật các văn bản của Trung ương để rà soát, đơn giản hóa bộ TTHC thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết của cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (dịch vụ công trực tuyến; chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính); khuyến khích người dân thực hiện thanh toán điện tử nghĩa vụ tài chính (nhất là các TTHC về đất đai, xây dựng, đầu tư kinh doanh, tư pháp,...).

c) Tham mưu UBND tỉnh công bố chính xác danh mục các dịch vụ hành chính công trên môi trường mạng do các cơ quan hành chính nhà nước cung cấp; thực hiện thống nhất biểu mẫu điện tử trong giao dịch giữa cơ quan hành chính, tổ chức và cá nhân đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

d) Ưu tiên việc đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trên tất cả các lĩnh vực để phục vụ CCHC. Lấy tiêu chí về ứng dụng CNTT là tiêu chí đầu tiên để xác định những bước tiến trong CCHC của tỉnh, của địa phương và ở mỗi cơ quan, đơn vị.

đ) Chủ động thực hiện nhiều cơ chế thí điểm phù hợp với thực tế địa phương để tạo ra những đột phá trong công tác CCHC. Thực hiện mạnh cơ chế ủy quyền, phân cấp để tiết kiệm thời gian trong xử lý công việc theo quy định.

e) Đưa công tác đánh giá, thi đua, khen thưởng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm CBCCVC gắn với kết quả và chất lượng thực tiễn CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### 2. Văn phòng UBND tỉnh

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về CCHC giai đoạn 2021 - 2025. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình hành động này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và yêu cầu, tiến độ quy định. Tổ chức thực hiện và tham mưu cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Đảm bảo hoạt động hiệu quả của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; đến năm 2025 mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm là trên 90%.

b) Đẩy mạnh cải cách TTHC, rà soát, đơn giản các TTHC, giảm thành phần hồ sơ không cần thiết, giảm thời gian xử lý và giảm tối đa chi phí thực hiện TTHC, nhất là các loại phí, lệ phí để thúc đẩy thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

c) Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC, nhất là các TTHC liên quan đến các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng, đầu tư, thuế, hải quan.

d) Tiếp tục thực hiện việc công khai, minh bạch tất cả các TTHC và thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các TTHC bằng nhiều hình thức, phù hợp với nhiều đối tượng.

đ) Thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát TTHC; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trong tổ chức hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương định kỳ hàng năm báo cáo tiến độ thực hiện và sơ kết giữa nhiệm kỳ để đánh giá quá trình thực hiện, đề ra phương hướng, giải pháp.

## 2. Sở Nội vụ

Tổ chức thực hiện và tham mưu cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ sau:

### a) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Đảm bảo giữ ổn định tổ chức; chỉ thành lập tổ chức mới trong trường hợp cần thiết và được cấp có thẩm quyền cho phép. Chủ động nghiên cứu tham mưu sắp xếp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cho phù hợp với thực tế của tỉnh để tạo ra những đột phá trong công tác CCHC.

- Tiếp tục rà soát tham mưu kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy, bố trí biên chế của các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Thực hiện phân cấp hợp lý giữa các ngành, các cấp chính quyền. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp huyện.

### b) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)

- Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức của tỉnh, xây dựng đội ngũ CBCCVC của tỉnh có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân. Xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Sắp xếp, bố trí, sử dụng công chức, viên chức, phân công nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm được phê duyệt.

- Thực hiện có chất lượng việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tổ chức tuyển dụng công chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng. Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo, quản lý ở cấp Sở, cấp phòng thuộc sở và UBND cấp huyện.

- Thực hiện quy định đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả công việc để đánh giá năng lực, tinh thần phấn đấu của từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, trọng tâm là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Tập trung bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác, đảm bảo sát thực tế, nội dung bồi dưỡng liên quan trực tiếp tới quá trình thực thi công vụ của đội ngũ CBCCVC.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của đội ngũ CBCCVC. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

### **3. Sở Tư pháp**

a) Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được ban hành năm 2020 và các văn bản hướng dẫn chi tiết..

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật ngành, lĩnh vực để kịp thời kiến nghị cấp trên có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc công bố hết hiệu lực theo thẩm quyền.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đánh giá về hiệu lực, hiệu quả đối với các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được HĐND, UBND tỉnh ban hành trên địa bàn tỉnh.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **5. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Đẩy mạnh hoạt động theo cơ chế tự chủ, tiến tới tự chủ hoàn toàn, hạch toán như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong các lĩnh vực y tế, giáo dục.

b) Hàng năm tổ chức khảo sát để đánh giá mức độ hài lòng của Nhân dân đối với việc dạy và học, việc khám, chữa bệnh để làm cơ sở đổi mới, nâng cao chất lượng tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

### **6. Sở Tài chính**

a) Tham mưu thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Phân đấu giảm 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

c) Tham mưu cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện theo quy định.

### **7. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên để đánh giá đúng thực chất và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, đồng thời có những biện pháp khắc phục, giải pháp nâng cao hiệu quả việc triển khai thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng.

### **8. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Triển khai Chương trình chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án xây dựng Chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Tăng cường các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan nhà nước trong xử lý quy trình công việc trong nội bộ cơ quan hành chính, trong giao dịch với các cơ quan hành chính khác và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trong hoạt động cung cấp dịch vụ hành chính công.

c) Có các giải pháp để đảm bảo các dịch vụ công tiếp tục được cung cấp trực tuyến trên môi trường mạng mọi lúc, mọi nơi.

### **9. Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh**

a) Tập trung nghiên cứu thực hiện chuyên trang/chuyên mục về CCHC; cho đăng tải/phát sóng nhiều tin, bài, hình ảnh về hoạt động CCHC trên địa bàn tỉnh.

b) Phát hiện và giới thiệu các mô hình, sáng kiến trong công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các cá nhân làm tốt công tác CCHC. Đồng thời, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt còn hạn chế trong công tác CCHC và những cơ quan, đơn vị, cá nhân có hành vi những thiếu, gây phiền hà cho người dân.

## **IV. GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành CCHC của UBND các cấp; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp chịu trách nhiệm về kết quả triển khai CCHC trong phạm vi mình phụ trách.

2. Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra có chiều sâu, đúng thực chất để đánh giá việc thực hiện CCHC ở các ngành, các cấp và kịp thời giải quyết các sai sót, khó

khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC, đồng thời có biện pháp kịp thời để thực hiện hiệu quả công tác CCHC.

3. Gắn công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để động viên, khích lệ CBCCVV hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC. Đồng thời, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có biểu hiện tiêu cực, trì trệ trong công tác CCHC. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ CBCCVV đối với công tác CCHC để phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng để CBCCVV và Nhân dân hiểu được vai trò, ý nghĩa của công tác CCHC; huy động sự tham gia, giám sát của Nhân dân và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện CCHC. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực và tiêu cực trong công tác CCHC. Đổi mới hình thức thông tin, tuyên truyền để phù hợp với từng đối tượng, từng giai đoạn trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân tham gia giải quyết TTHC, nhất là các TTHC liên quan đến các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng, đầu tư, thuế, hải quan; tiếp thu, xử lý triệt để các phản ánh liên quan đến trách nhiệm thực thi công vụ của CBCCVV.

6. Các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp bảo đảm kinh phí, mức chi đầy đủ theo quy định để thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ CCHC của cấp mình quản lý.

7. Xây dựng Đề án cải thiện các chỉ số liên quan đến công tác CCHC trên địa bàn tỉnh (Par Index, PAPI, PCI, ICT Index).

8. Chủ động học tập kinh nghiệm của các địa phương khác, nhất là các sáng kiến CCHC, mô hình mới, cách làm hay để vận dụng sáng tạo sát với thực tiễn của tỉnh nhà trên cơ sở đúng quy định của pháp luật để góp phần nâng cao hiệu quả CCHC của tỉnh, giải phóng sức sản xuất, nâng cao đời sống, thu nhập bình quân đầu người của tỉnh trong giai đoạn tới.

9. Đẩy mạnh việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Chính phủ.

Trên đây là Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về CCHC giai đoạn 2021 - 2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện các nội dung được giao tại Chương trình này. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết./.